

BÁO CÁO TRIỂN VỌNG KINH TẾ VĨ MÔ

Tháng 5.2026

Tải ứng dụng



Mở tài khoản



1. Tiêu điểm tháng

2. Các chuyển động vĩ mô đáng chú ý trong tháng 4.2026

Lạm phát lan rộng, gia tăng áp lực lên chi phí và lợi nhuận

Tập trung giải ngân đầu tư công, tạo động lực tăng trưởng

FDI tích cực, triển vọng vốn ngoại duy trì

Nhập khẩu tăng tốc, cán cân thương mại đảo chiều

PMI mở rộng nhưng sản xuất chậm lại do áp lực chi phí

Áp lực tỷ giá và lãi suất duy trì, thu hẹp dư địa nới lỏng tiền tệ

3. Hàm ý đối với thị trường chứng khoán

Dòng tiền trở nên chọn lọc hơn

Dòng tiền hướng về các ngành hưởng lợi vĩ mô

Triển vọng dài hạn tích cực, nhưng cơ hội sẽ thuộc về thị trường phân hóa

Sự kiện chính trong nước và quốc tế

| Sự kiện | Nội dung | Đánh giá |
|--|--|------------|
| Chiến tranh Mỹ - Iran: Chuyển sang giai đoạn đàm phán <i>Diễn biến tại Trung Đông tiếp tục gây tác động lên tâm lý thị trường</i> | Ngày 7/4: Sau hơn 5 tuần xung đột, Mỹ và Iran đạt thỏa thuận ngừng bắn tạm thời, đồng thời mở lại eo biển Hormuz trong vòng 2 tuần. Ngày 21/4: Tổng thống Trump quyết định gia hạn lệnh ngừng bắn với Iran, trong khi vẫn duy trì việc phong tỏa eo biển Hormuz. Ngày 1/5: Tổng thống Trump bác bỏ đề xuất mới nhất từ phía Iran về việc chấm dứt chiến tranh. | Trung tính |
| FTSE xác nhận nâng hạng Việt Nam: cú hích dòng vốn và định giá | Ngày 7/4/2026: FTSE Russell xác nhận Việt Nam sẽ được nâng từ Frontier Market lên Secondary Emerging Market, có hiệu lực từ khi mở cửa phiên 21/9/2026. FTSE ghi nhận Việt Nam đã đáp ứng các tiêu chí, trong đó có cải thiện cơ chế giao dịch cho nhà đầu tư nước ngoài và bỏ yêu cầu ký quỹ trước giao dịch theo mô hình non-prefunding. Tác động với VN-Index trong tháng 4-5 là tích cực về kỳ vọng, đặc biệt với nhóm chứng khoán, ngân hàng, vốn hóa lớn, các cổ phiếu có khả năng vào rổ chỉ số. Tuy nhiên, đây chỉ là câu chuyện trung hạn; thị trường có thể đã phản ánh một phần vào giá sau nhịp tăng tháng 4. Reuters dẫn ước tính cho rằng dòng vốn liên quan nâng hạng có thể đạt vài tỷ USD tùy kịch bản chủ động/thụ động, nhưng việc phân bổ sẽ diễn ra theo lộ trình, không phải ngay trong tháng 5. | Tích cực |
| NHNN đang dự thảo Thông tư quy định về Quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư nước ngoài vào Việt Nam, thay thế Thông tư 06/2019/TT-NHNN ngày 26/06/2019 | Quy định mới cho phép nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản vốn và thực hiện một số giao dịch thanh toán ngay cả trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (GCNĐKĐT). Tạo thuận lợi hơn cho nhà đầu tư trong quá trình triển khai dự án, đặc biệt ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư. Việc kết hợp giữa nói lỏng thủ tục và tăng cường giám sát được kỳ vọng giúp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đồng thời tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn hơn đối với dòng vốn ngoại trong giai đoạn sắp tới. | Tích cực |
| Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khoá XVI (đợt 1: 6/4-12/4; đợt 2: 20/4-24/4) | Thực hiện công tác nhân sự, kiện toàn bộ tổ chức bộ máy Nhà nước. Kế hoạch Kinh tế - Xã hội 2026-2030: Ổn định vĩ mô, kiểm soát lạm phát, nâng cao chất lượng tăng trưởng. Kế hoạch tài chính 5 năm: Kỷ luật tài khoá, quản lý ngân sách hiệu quả. Kế hoạch vay & nợ công: Đảm bảo an toàn nợ, kiểm soát rủi ro. Kế hoạch đầu tư công trung hạn: Ưu tiên dự án trọng điểm, thúc đẩy hạ tầng. | Tích cực |

Sự kiện chính trong nước và quốc tế

| Sự kiện | Nội dung | Đánh giá |
|--|--|------------|
| Chính sách tiền tệ các NHTW | <p>Mỹ: Trong cuộc điều trần trước quốc hội, ứng viên chủ tịch Fed Kevin Warsh nhấn mạnh tính độc lập của Fed, cam kết ưu tiên kiểm soát lạm phát, giảm quy mô bảng cân đối kế toán của Fed, và kỳ vọng AI sẽ là động lực tăng trưởng.</p> <p>Fed quyết định giữ nguyên lãi suất ở mức 3,5%-3,75% trong cuộc họp ngày 29/04. Đáng chú ý, 4 trong 12 thành viên FOMC không đồng thuận với tuyên bố chính sách, mức bất đồng cao nhất kể từ năm 1992: Ba chủ tịch Fed khu vực ủng hộ quyết định giữ nguyên lãi suất, nhưng phản đối việc Fed tiếp tục duy trì ngôn ngữ mang hàm ý thiên về nới lỏng chính sách; trong khi đó, Thống đốc Stephen Miran bỏ phiếu phản đối vì muốn Fed hạ lãi suất 25bps.</p> <p>EU: Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) giữ nguyên lãi suất trong cuộc họp ngày 30/04.</p> <p>Anh: Ngân hàng Trung ương Anh (BoE) giữ nguyên lãi suất trong cuộc họp 30/04.</p> | Trung tính |
| Ngân hàng Nhà nước định hướng giảm lãi suất cho vay | <p>Ngày 9/4/2026: Ngân hàng Nhà nước làm việc với 46 ngân hàng thương mại. Các ngân hàng thống nhất chủ trương giảm lãi suất huy động và cho vay; NHNN cho biết tiếp tục điều hành OMO hằng ngày để hỗ trợ thanh khoản, giữ lãi suất chính sách, đặt mục tiêu tăng trưởng tín dụng khoảng 15%, đồng thời kiểm soát tín dụng vào lĩnh vực rủi ro như bất động sản.</p> <p>Sau đó, 26 ngân hàng đã giảm lãi suất huy động niêm yết khoảng 0,1-0,5 điểm phần trăm/năm, chủ yếu ở kỳ hạn từ 6 tháng trở lên. Đây là yếu tố hỗ trợ định giá cổ phiếu vì mặt bằng lãi suất thấp giúp giảm chi phí vốn, cải thiện kỳ vọng lợi nhuận doanh nghiệp và làm kênh cổ phiếu hấp dẫn hơn so với tiền gửi.</p> <p>Điểm cần lưu ý là NHNN không thể nới lỏng quá mạnh vì áp lực tỷ giá và lạm phát vẫn hiện hữu. Lãnh đạo NHNN cho biết lãi suất huy động bình quân khoảng 6%, tăng so với đầu năm, còn lãi suất cho vay mới khoảng 8,38%; cơ quan điều hành cũng nhấn mạnh rủi ro nếu lãi suất VND quá thấp làm tăng áp lực nắm giữ USD và tỷ giá.</p> | Tích cực |
| Moody's nâng triển vọng Việt Nam lên "Positive" (05/05/2026) | <p>Đây là tín hiệu vĩ mô tốt có tác động tích cực ngay lập tức lên tâm lý nhà đầu tư.</p> <p>Moody's nâng triển vọng từ Stable lên Positive nghĩa là:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Rủi ro vĩ mô giảm • Khả năng nâng hạng tín nhiệm quốc gia trong 12-18 tháng tăng lên • Việt Nam được nhìn nhận là ổn định tài khóa – tiền tệ tốt hơn kỳ vọng <p>Trong bối cảnh thị trường đang nhạy cảm với Fed, tỷ giá và địa chính trị, tín hiệu này tạo hiệu ứng trấn an rất mạnh.</p> | Tích cực |

CÁC CHUYỂN ĐỘNG VĨ MÔ ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THÁNG 4.2026

5.46%

CPI

Mức tăng so với cùng kỳ.
Tăng 0.84% MoM

32.5%

Nhập khẩu

Mức tăng so với cùng kỳ.
Giảm 21.1% MoM

21%

Xuất khẩu

Mức tăng so với cùng kỳ.
Tăng 4.18% MoM

32%

FDI

FDI đăng ký tăng so với cùng kỳ
FDI giải ngân tăng 9.8% YoY

12.1%

Bán lẻ

Mức tăng trưởng so với cùng kỳ

50.5

PMI

Chỉ số trung bình theo tháng
PMI tháng 3/2026 là 52.1

9.9%

IIP

Mức tăng so với cùng kỳ.
Tăng 3% MoM

5.47%

LSBQLNH

Lãi suất trung bình của kỳ
hạn qua đêm

187,1

ĐTNSNN

Vốn đầu tư thực hiện từ
NSNN (Nghìn tỷ đồng)
Tăng 10.4% YoY

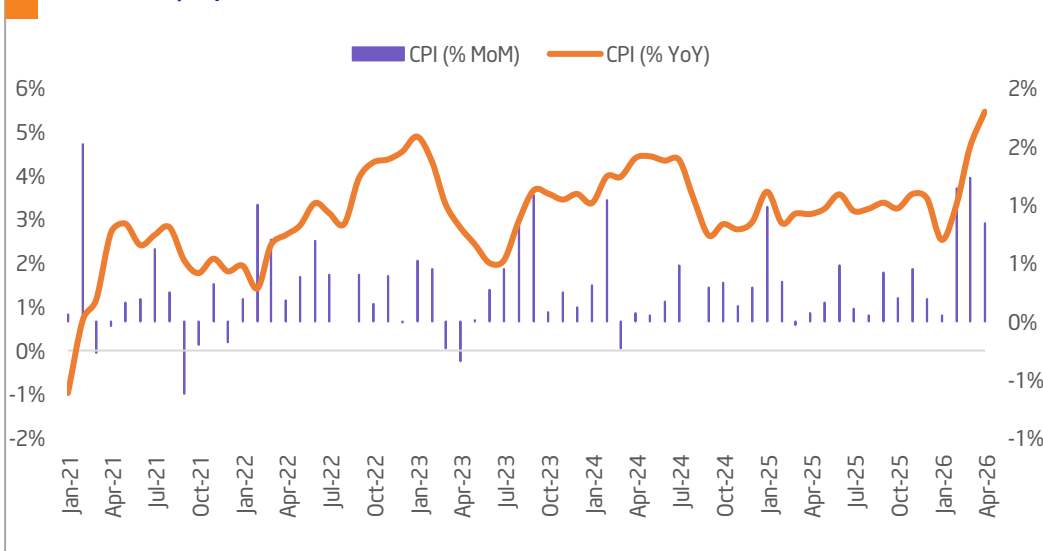
26,368

VND/USD

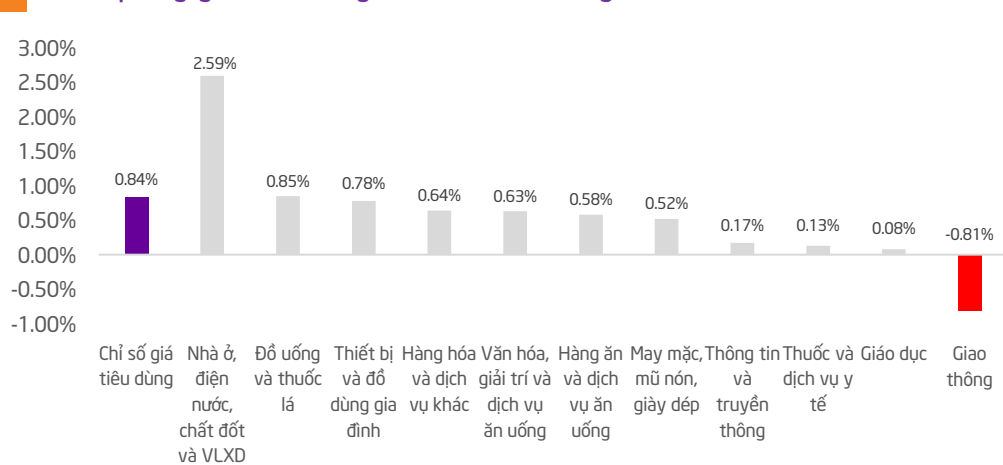
Tỷ giá bán ra tại NHTM
Tỷ giá tự do: 26,620

Nguồn: Fiinpro, Bộ Tài Chính, GSO, SBV

Diễn biến lạm phát



Tốc độ tăng/giảm CPI tháng 4/2026 so với tháng trước



Nguồn: Fiin-pro

- **Áp lực lạm phát tháng 4 gia tăng rõ rệt và có dấu hiệu lan rộng trên toàn nền kinh tế.**

CPI tháng 4 tăng 0,84% MoM và 5,46% YoY, với 10/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ ghi nhận tăng giá. Động lực chính đến từ nhà ở, tiện ích và các dịch vụ thiết yếu, trong bối cảnh chi phí năng lượng neo cao. Bình quân 4 tháng đầu năm, CPI tăng 3,99% YoY, vẫn dưới mục tiêu 4,5% nhưng xu hướng ngắn hạn cho thấy áp lực giá đang tăng tốc, dẫn dắt bởi thực phẩm, nhà ở - năng lượng và vận tải. Dù chính phủ đã bình ổn giá xăng dầu, rủi ro lạm phát vẫn hiện hữu.

- **Các tổ chức quốc tế đồng loạt nâng dự báo giá dầu Brent cho năm 2026, phản ánh kỳ vọng nguồn cung toàn cầu sẽ tiếp tục thắt chặt trong thời gian tới.**

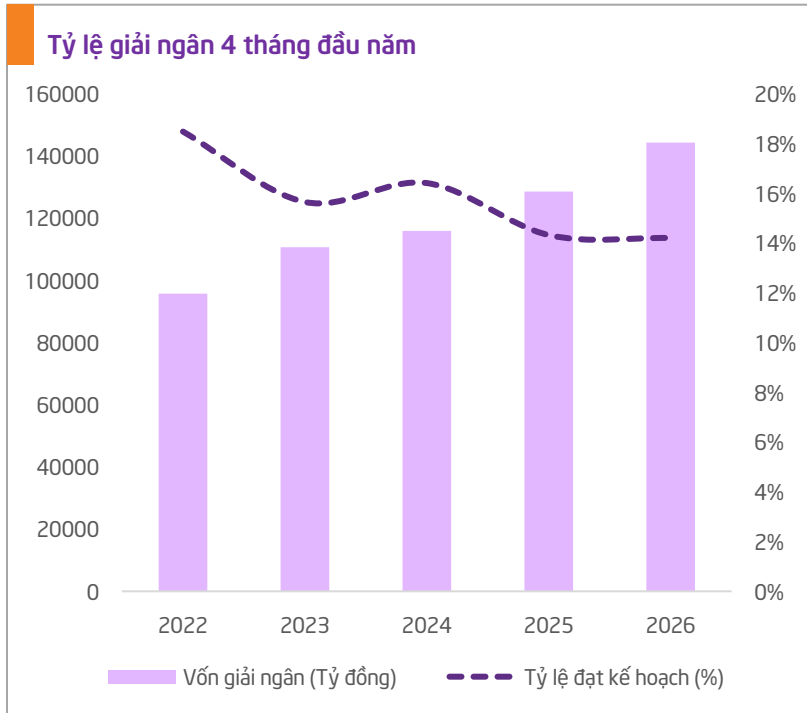
Cụ thể, Cơ quan Thông tin Năng lượng Mỹ (EIA) đã nâng dự báo giá Brent bình quân năm 2026 lên 96 USD/thùng. Goldman Sachs điều chỉnh dự báo giá Brent quý IV/2026 lên 90 USD/thùng, trong khi Morgan Stanley đưa ra kịch bản tích cực hơn với giá Brent đạt 110 USD/thùng trong quý II/2026 và duy trì quanh mức 100 USD/thùng trong quý III/2026. Các dự báo này đều cho thấy kỳ vọng nhất quán về việc thị trường dầu mỏ sẽ tiếp tục chịu áp lực cung hạn chế.

- **Xu hướng CPI năm 2026**

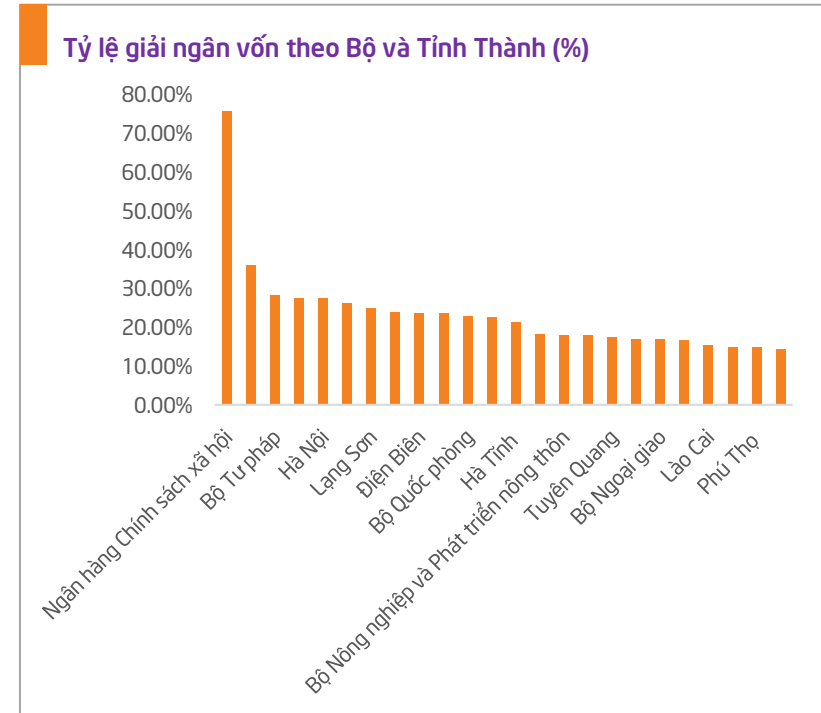
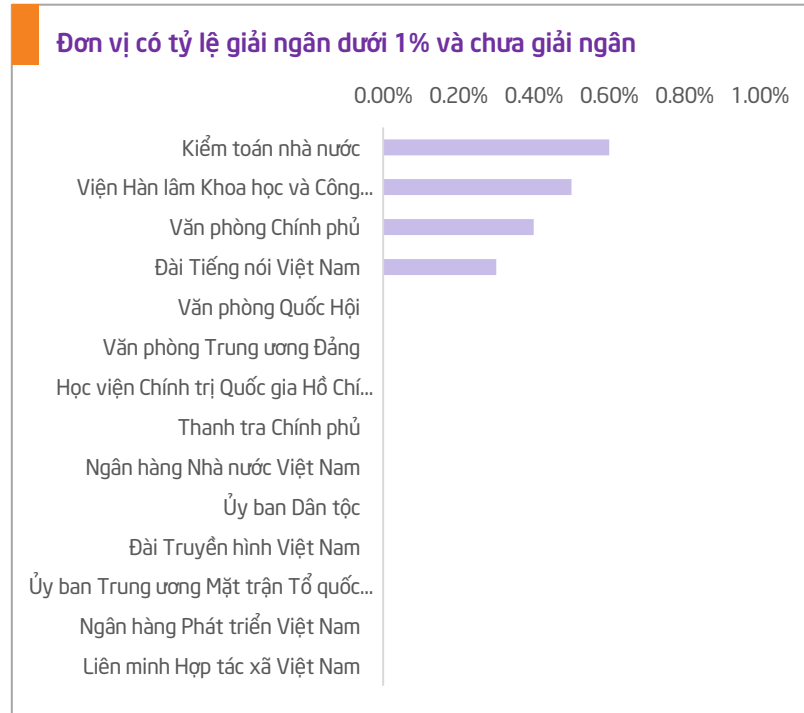
Đối với triển vọng lạm phát năm 2026, kịch bản cơ sở - với xác suất khoảng 70% - giả định giá dầu Brent bình quân dao động khoảng 80-90 USD/thùng. Trong kịch bản này, CPI bình quân năm 2026 được dự báo tăng khoảng 4,8% so với cùng kỳ, cao hơn mục tiêu 4,5% của Chính phủ nhưng vẫn nằm trong vùng có thể chấp nhận. Áp lực đối với ổn định kinh tế vĩ mô theo đó chưa quá lớn và Ngân hàng Nhà nước vẫn còn dư địa linh hoạt trong điều hành chính sách tiền tệ.

Ở chiều ngược lại, kịch bản tiêu cực – với xác suất khoảng 30% – giả định giá dầu Brent bình quân tăng lên mức 90–100 USD/thùng. Khi đó, CPI bình quân năm 2026 có thể tăng khoảng 5,5% so với cùng kỳ. Mức lạm phát cao hơn sẽ tạo áp lực đáng kể lên ổn định kinh tế vĩ mô, đồng thời làm thu hẹp đáng kể dư địa điều hành chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước.

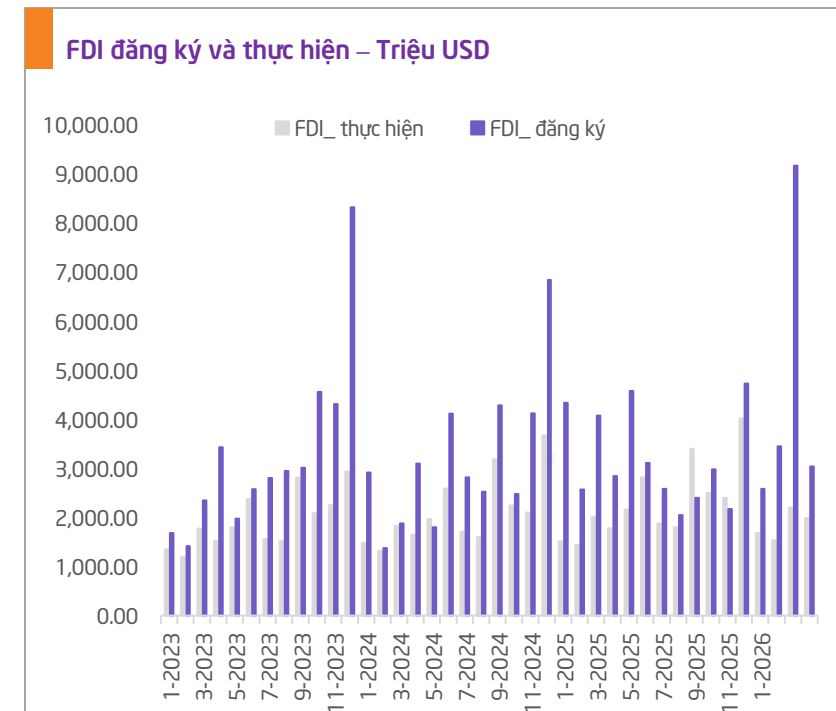
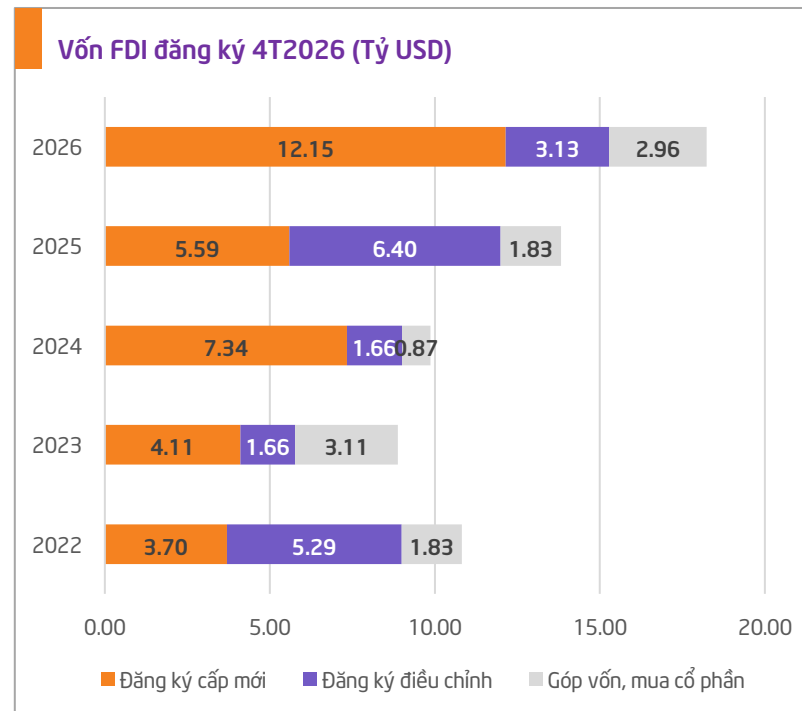
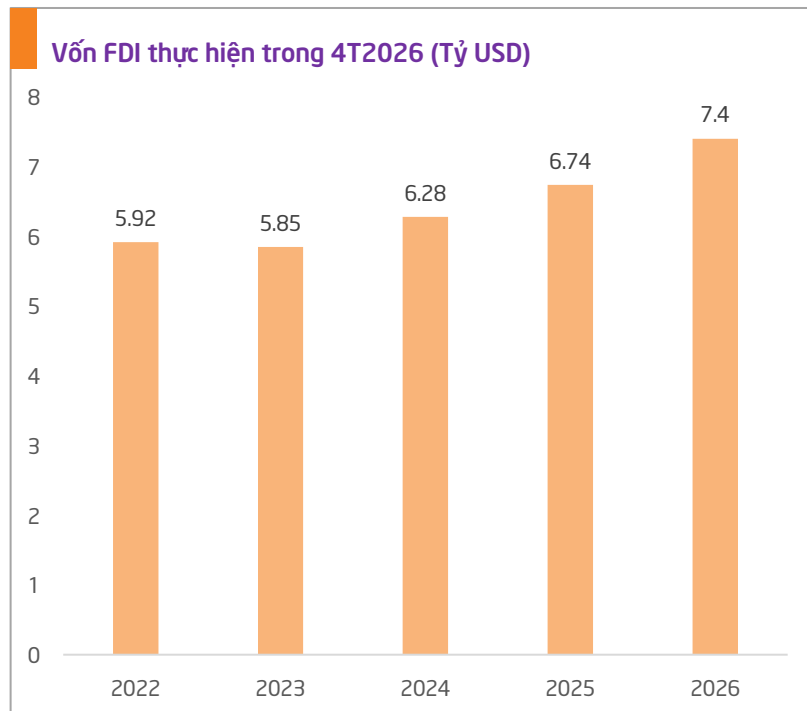
- **Tiến độ giải ngân đầu tư công trong những tháng đầu năm 2026 vẫn chưa thực sự bứt tốc do còn tồn tại nhiều vướng mắc trong quá trình triển khai.** Trong 4 tháng đầu năm, giá trị giải ngân đạt khoảng 187,1 nghìn tỷ đồng (+10,4% YoY), tương đương 14,2% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. So với cùng kỳ năm trước, giá trị giải ngân tăng thêm tuy nhiên tỷ lệ thực hiện lại giảm 1,7%, cho thấy tiến độ triển khai vẫn chưa theo kịp quy mô kế hoạch vốn được mở rộng.
- **Điểm đáng chú ý là Quốc hội đã thông qua kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026–2030** với tổng quy mô lên tới 8,22 triệu tỷ đồng, tập trung phát triển hạ tầng chiến lược và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Chính phủ cũng định hướng giảm tình trạng đầu tư dàn trải thông qua cắt giảm số lượng dự án và cải thiện hệ số ICOR trong giai đoạn tới.
- **Trong bối cảnh đó, đầu tư công tiếp tục được kỳ vọng đóng vai trò động lực dẫn dắt tăng trưởng, đồng thời tạo hiệu ứng lan tỏa sang các nhóm ngành như hạ tầng, vật liệu xây dựng, logistics và khu công nghiệp.** Bên cạnh đó, nền tảng tài khóa cũng đang được củng cố khi tổng thu ngân sách nhà nước 4 tháng đầu năm tăng 15,2% YoY và hoàn thành khoảng 44% dự toán năm, qua đó tạo thêm dư địa để Chính phủ duy trì chính sách hỗ trợ tăng trưởng mà chưa tạo áp lực lớn lên cân đối vĩ mô.



Nguồn: Bộ Tài chính

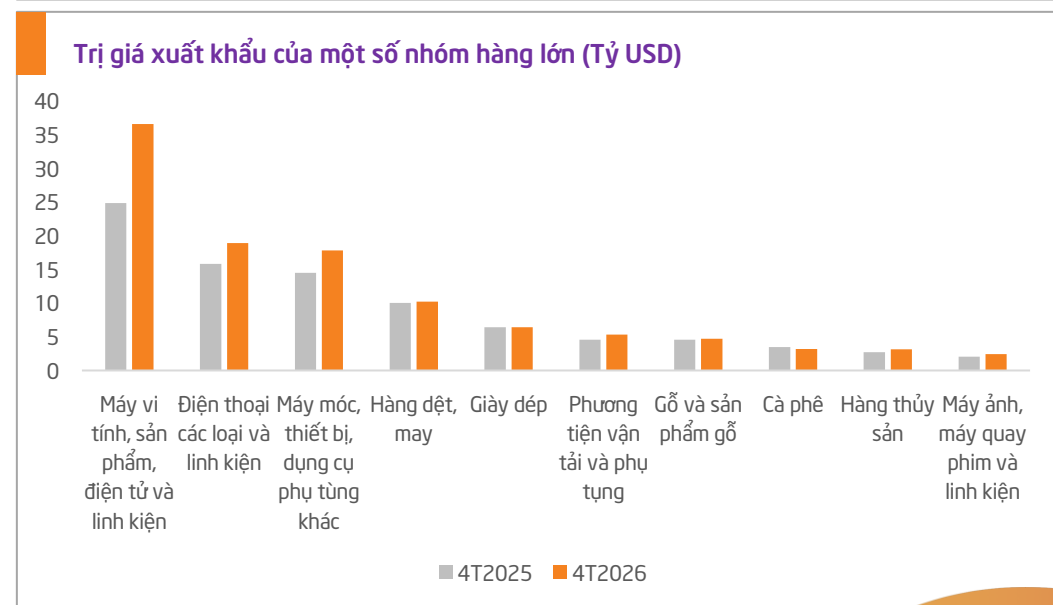
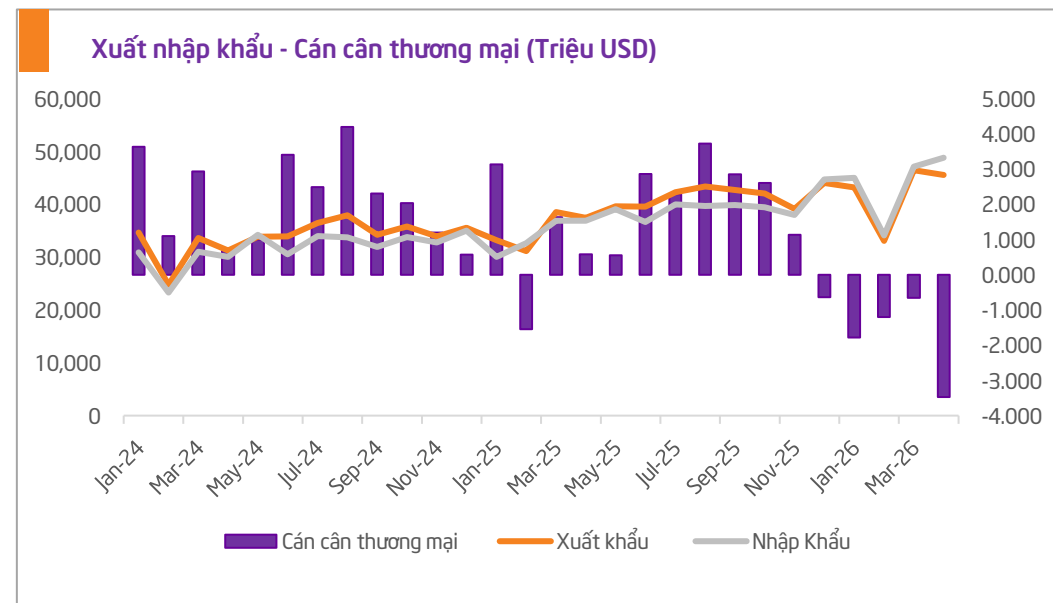


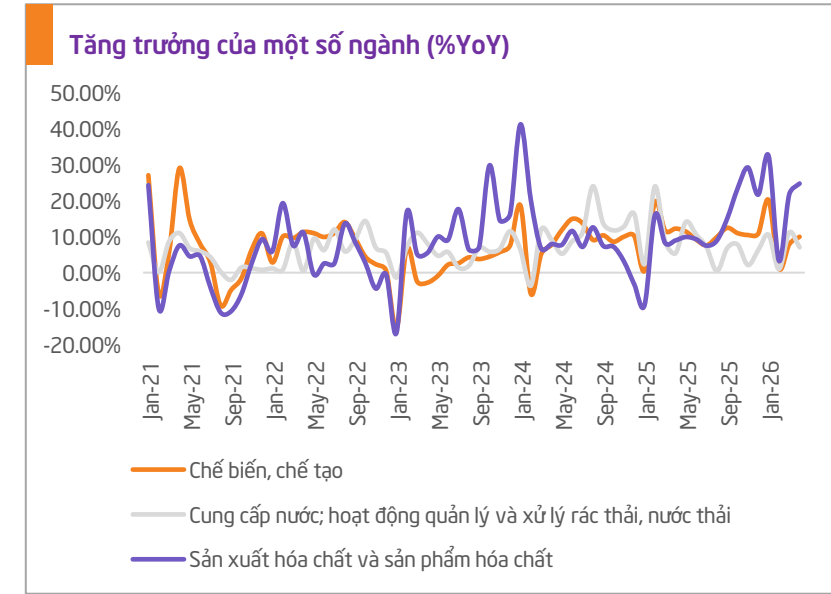
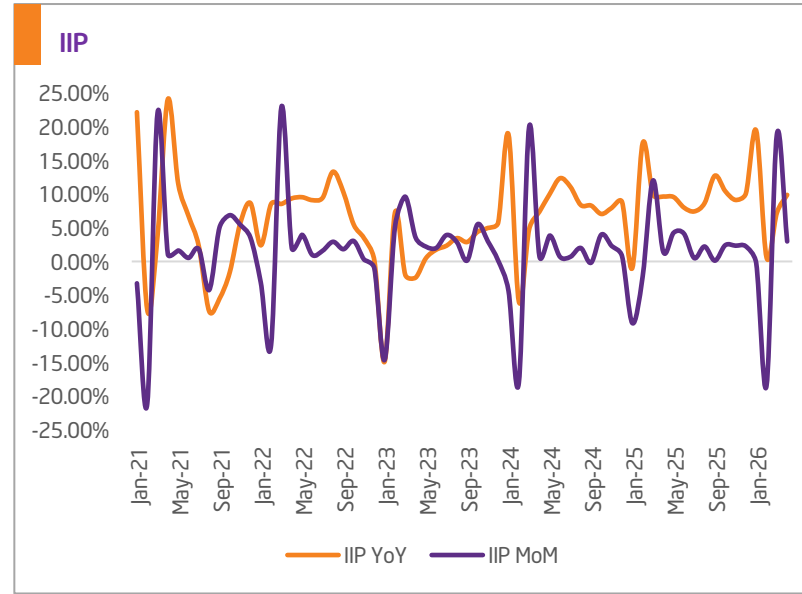
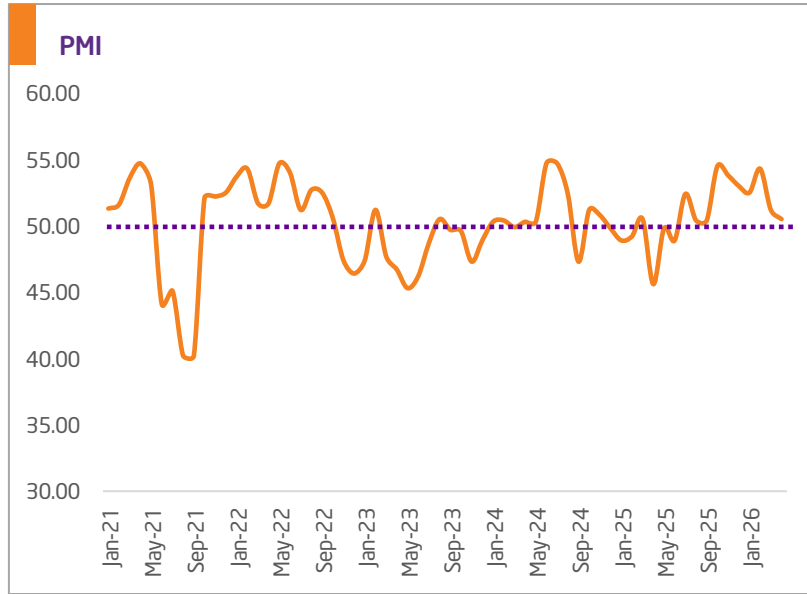
- **Dòng vốn FDI tiếp tục là điểm sáng nổi bật.** Trong 4T2026, vốn FDI thực hiện đạt 7,4 tỷ USD (+9,8% YoY), mức cao nhất trong 5 năm, cho thấy niềm tin của nhà đầu tư nước ngoài vẫn duy trì ổn định. Dòng vốn này chủ yếu tập trung vào lĩnh vực chế biến, chế tạo (chiếm 82,7% tổng vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài thực hiện), phản ánh xu hướng dịch chuyển sản xuất vào Việt Nam vẫn đang diễn ra rõ nét.
- **Nguồn cung vốn đầu tư trong tương lai vẫn dồi dào,** phản ánh qua việc vốn FDI đăng ký đạt 18,24 tỷ USD (+32% YoY), với quy mô đăng ký mới tăng mạnh (gấp 2,2 lần cùng kỳ).
- **Tổng thể, việc FDI tăng trưởng đồng thời ở cả giải ngân và đăng ký tạo nền tảng vững chắc cho sản xuất công nghiệp và xuất khẩu.** Từ góc độ đầu tư, FDI không chỉ hỗ trợ tăng trưởng ngắn hạn thông qua hoạt động sản xuất và việc làm, mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao năng lực sản xuất và duy trì động lực tăng trưởng trong trung và dài hạn.



Nguồn: Fiinpro, Bộ Tài Chính

- **Xuất khẩu tháng 4 tiếp tục là điểm tựa quan trọng của nền kinh tế**, đạt khoảng 45,5 tỷ USD (+21% YoY), dù có điều chỉnh nhẹ so với tháng trước. Cơ cấu xuất khẩu tiếp tục cải thiện khi nhóm hàng công nghiệp chế biến chiếm gần 90%, thể hiện xu hướng gia tăng giá trị và vai trò ngày càng lớn của lĩnh vực công nghiệp.
- **Ở chiều ngược lại, nhập khẩu tháng 4 tăng mạnh hơn**, đạt 49,8 tỷ USD (+32,5% YoY), chủ yếu tập trung vào tư liệu sản xuất (trên 94%). Điều này cho thấy doanh nghiệp đang đẩy mạnh nhập khẩu nguyên vật liệu và máy móc để chuẩn bị cho nhu cầu sản xuất trong các giai đoạn tới.
- **Sự chênh lệch này khiến cán cân thương mại tiếp tục ghi nhận nhập siêu tháng thứ 4 liên tiếp**, với mức thâm hụt khoảng 3,3 tỷ USD trong tháng 4 và 7,1 tỷ USD lũy kế 4 tháng đầu năm, đảo chiều so với trạng thái xuất siêu cùng kỳ năm trước.
- **Xét về xu hướng, trong ngắn hạn, xuất khẩu có dấu hiệu chứng lại trong khi nhập khẩu tăng nhanh, tạo áp lực lên cán cân thương mại.** Tuy nhiên, về dài hạn, cơ cấu nhập khẩu thiên về tư liệu sản xuất cho thấy khu vực doanh nghiệp vẫn duy trì kỳ vọng tích cực đối với triển vọng kinh doanh và nhu cầu thị trường. Dù vậy, rủi ro vĩ mô cần được lưu ý khi nhập siêu diễn ra trong bối cảnh lãi suất quốc tế duy trì ở mức cao và giá dầu tăng, qua đó tạo áp lực lên tỷ giá và cán cân ngoại tệ. Điều này có thể dẫn đến việc thị trường chiết khấu cao hơn đối với các doanh nghiệp vay USD hoặc phụ thuộc lớn vào nguyên vật liệu nhập khẩu.

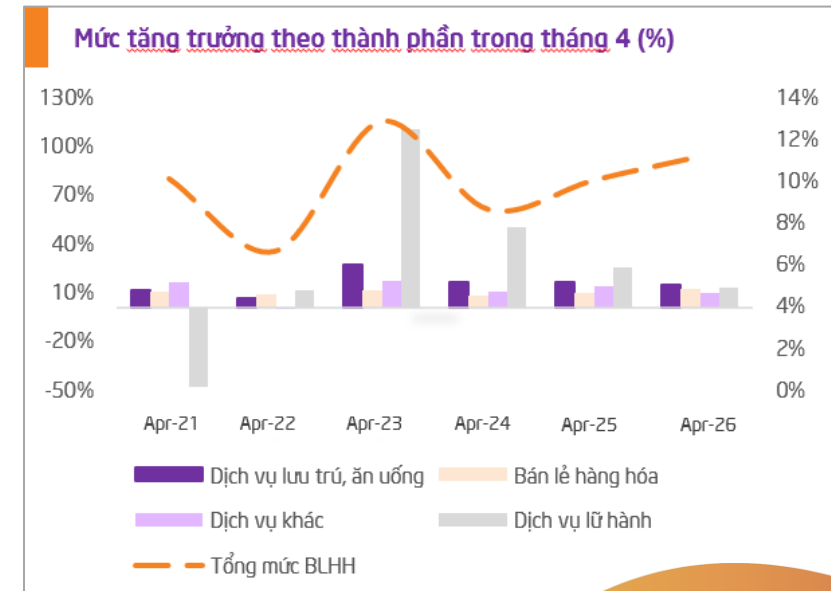
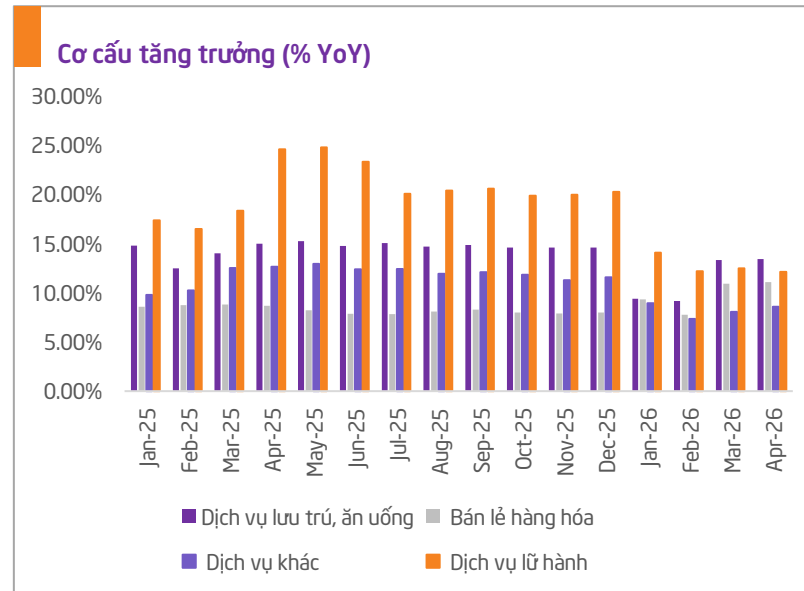
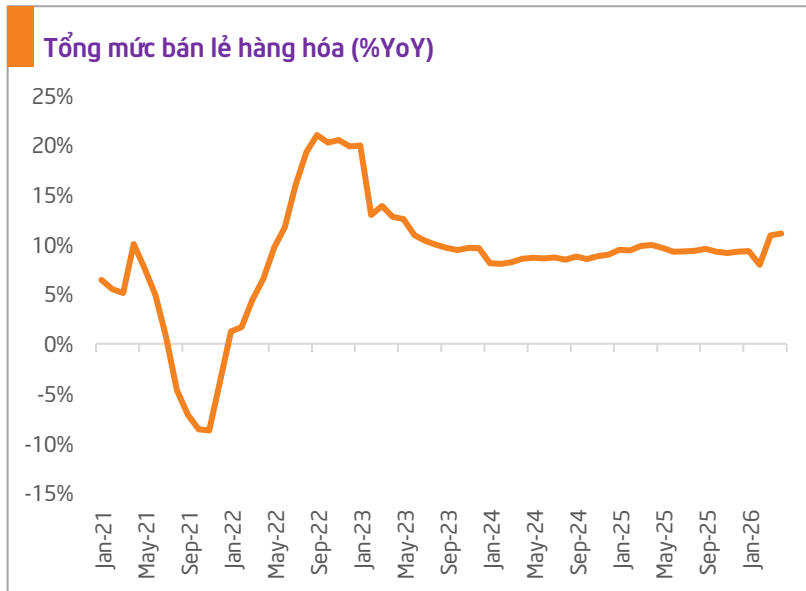


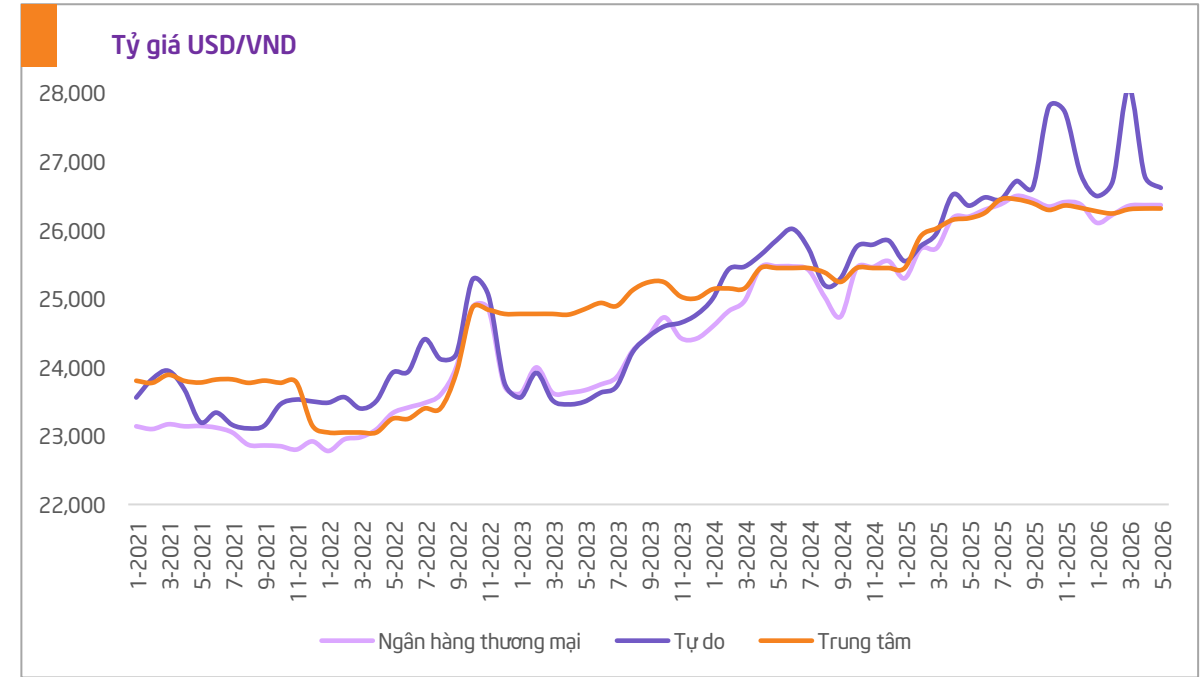
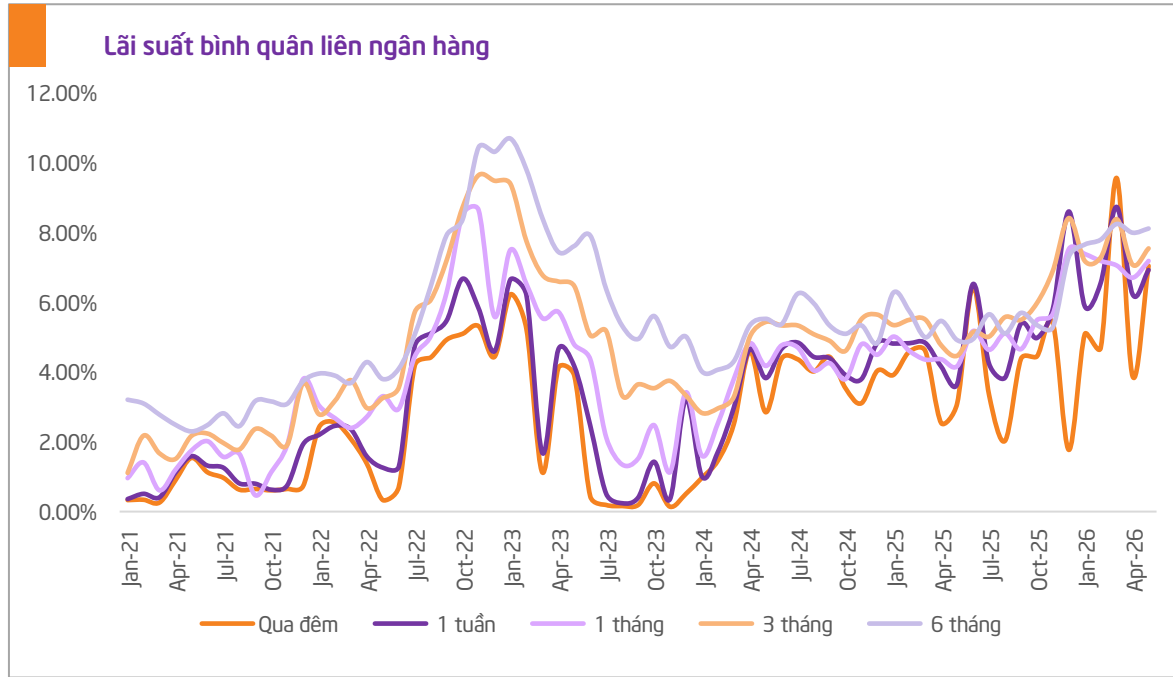


Nguồn: Fiin-pro

- **PMI tiếp tục duy trì trên ngưỡng mở rộng nhưng đà cải thiện đang chậm lại.** PMI tháng 4 đạt 50,5 điểm, đánh dấu tháng thứ 10 liên tiếp mở rộng hoạt động sản xuất. Tuy nhiên, chỉ số đã giảm so với tháng trước và xuống mức thấp nhất trong 7 tháng, phản ánh tốc độ cải thiện đang dần chững lại.
- Diễn biến này diễn ra song song với IIP tăng 9,9% YoY trong tháng 4 (lũy kế 4 tháng +9,2% YoY), cho thấy hoạt động sản xuất vẫn cải thiện ở phía sản lượng thực tế, đặc biệt trong ngành chế biến, chế tạo – nhóm đóng vai trò dẫn dắt cả về kỳ vọng (PMI) và hoạt động thực (IIP).
- **Áp lực chi phí đầu vào tiếp tục là yếu tố gây sức ép lên doanh nghiệp.** Chi phí nguyên liệu và vận tải neo cao đang kéo theo sự suy yếu tương đối của đơn hàng, đặc biệt ở mảng xuất khẩu. Trong khi đó, doanh nghiệp tiếp tục điều chỉnh giá bán để ứng phó, nhưng điều này có thể làm gia tăng độ nhạy của nhu cầu trong thời gian tới.
- **Triển vọng sản xuất vẫn tích cực nhưng cần theo dõi sát sức cầu và chi phí.** Trong ngắn hạn, đà mở rộng sản xuất có thể chịu ảnh hưởng nếu chi phí tiếp tục duy trì ở mức cao. Dù vậy, triển vọng trung hạn vẫn khả quan nếu nhu cầu thị trường phục hồi và môi trường kinh doanh ổn định hơn. Chi phí đầu vào và sức cầu xuất khẩu sẽ tiếp tục là các biến số then chốt quyết định khả năng duy trì đà phục hồi của khu vực sản xuất.

- **Tiêu dùng nội địa tiếp tục giữ vai trò trụ cột của hoạt động kinh tế trong nước.** Trong 4 tháng đầu năm 2026, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ đạt khoảng 2.546 nghìn tỷ đồng (+11,1% YoY), cho thấy sức cầu nhìn chung vẫn duy trì ổn định.
- **Theo cơ cấu, bán lẻ hàng hóa vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất**, chiếm 76,1% và tăng 12,1% YoY. Trong khi đó, nhóm dịch vụ ghi nhận mức tăng tích cực hơn mặt bằng chung, với lưu trú – ăn uống (+13,4% YoY) và du lịch lữ hành (+12,1% YoY), phản ánh sự cải thiện rõ nét của nhu cầu dịch vụ. Nhóm dịch vụ khác tăng 8,5% YoY, duy trì đà tăng ổn định.
- Riêng tháng 4, tổng mức bán lẻ đạt 646,3 nghìn tỷ đồng (+12,1% YoY), với mức tăng nổi bật ở xăng dầu (+17,4%), lưu trú – ăn uống (+14,1%), thực phẩm (+11,6%) và may mặc (+9,7%), cho thấy nhu cầu tiêu dùng lan tỏa tương đối rộng.
- **Nhìn chung, đà cải thiện đến từ tâm lý tiêu dùng tốt hơn và hoạt động thương mại – dịch vụ sôi động trở lại, qua đó tiếp tục củng cố vai trò của tiêu dùng nội địa trong bức tranh tăng trưởng.** Mặt bằng giá cả có thể tạo ra một số điều chỉnh trong cơ cấu chi tiêu, nhưng chưa làm thay đổi xu hướng chung của nhu cầu trong nước.





Nguồn: Fiin-pro

- **Áp lực tỷ giá đã phần nào hạ nhiệt** trên thị trường tự do khi USD giảm từ vùng đỉnh cuối tháng 3 về quanh 26.800 VND/USD vào cuối tháng 4/2026. Tuy nhiên, tỷ giá bán tại các ngân hàng thương mại vẫn duy trì quanh 26.355–26.368 VND/USD, sát trần biên độ, cho thấy áp lực nắm giữ USD trong hệ thống vẫn còn hiện hữu và NHNN tiếp tục ưu tiên ổn định tỷ giá.
- **Trong nước, mặt bằng chi phí tiếp tục chịu tác động từ giá năng lượng cao**, khi giá dầu Brent bình quân tháng 4 vẫn duy trì trên 110 USD/thùng. Điều này **khiến áp lực chi phí bắt đầu lan rộng hơn sang nhiều nhóm ngành**, thay vì chỉ tập trung ở năng lượng như giai đoạn trước. Song song, Fed tiếp tục giữ lãi suất ở vùng 3,5%–3,75% và duy trì quan điểm thận trọng, khiến kỳ vọng giảm lãi suất tiếp tục bị trì hoãn và tạo thêm áp lực lên tỷ giá cũng như mặt bằng lãi suất trong nước.
- **Trong bối cảnh đó, dư địa nơi lỏng tiền tệ trong ngắn hạn được đánh giá là không quá lớn**. Từ góc độ đầu tư, dòng tiền nhiều khả năng sẽ tiếp tục phân hóa, ưu tiên các doanh nghiệp có tăng trưởng lợi nhuận thực, dòng tiền ổn định, đòn bẩy hợp lý và khả năng duy trì biên lợi nhuận tốt trước biến động chi phí và tỷ giá.

Dòng tiền trở nên chọn lọc hơn

VN-Index phục hồi đáng kể trong tháng 4 và đầu tháng 5, tuy nhiên đà tăng chủ yếu tập trung ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn trong bối cảnh thanh khoản suy giảm, cho thấy thị trường đang hồi phục theo hướng phân hóa và chọn lọc hơn. Dòng tiền nội tiếp tục đóng vai trò nâng đỡ khi hấp thụ phần lớn áp lực bán ròng từ khối ngoại, đồng thời tập trung vào nhóm ngân hàng, bất động sản và các cổ phiếu đầu ngành hưởng lợi từ câu chuyện nâng hạng, đầu tư công và phục hồi lợi nhuận. Diễn biến này phản ánh xu hướng dòng tiền đang ưu tiên các doanh nghiệp có nền tảng cơ bản tốt, thanh khoản cao và triển vọng tăng trưởng rõ ràng, trong bối cảnh dư địa mở rộng định giá không còn quá lớn.

Dòng tiền hướng về các ngành hưởng lợi vĩ mô

| Nhóm ngành | Quan điểm | Động lực kéo | Tiêu chí lựa chọn |
|---------------------|--------------------|---|--|
| Chứng khoán | Tích cực | Hưởng lợi từ nâng hạng, thanh khoản và dòng vốn chủ động định vị trước. | Ưu tiên công ty chứng khoán có vốn, thị phần và năng lực margin tốt; large-cap đủ điều kiện FTSE. |
| Ngân hàng | Tích cực | Tín dụng vẫn tăng, nhưng NIM và thanh khoản phân hóa. | Ưu tiên CASA cao, vốn mạnh, chất lượng tài sản tốt; thận trọng ngân hàng nhỏ phụ thuộc huy động lãi cao. |
| Đầu tư công/KCN | Tích cực | FDI và đầu tư công là neo tăng trưởng trung hạn. | Chọn doanh nghiệp có quỹ đất/backlog/pháp lý/hợp đồng thật, tránh mua theo kỳ vọng chung. |
| Dầu khí/ Năng lượng | Trung lập Tích cực | Hưởng lợi từ giá dầu và an ninh năng lượng, nhưng phụ thuộc Hormuz và biến động hàng hóa. | Ưu tiên doanh nghiệp có dự án, tồn kho hoặc giá bán liên thông dầu. |
| Tiêu dung | Trung tính | Bán lẻ danh nghĩa tăng nhưng sức mua thực bị CPI bào mòn. | Ưu tiên hàng thiết yếu, thương hiệu mạnh, quản trị tồn kho tốt và khả năng chuyển giá. |
| Xuất khẩu/ Chu kỳ | Thận trọng | PMI cảnh báo đơn hàng và chi phí. | Thận trọng với doanh nghiệp biên mỏng, nhập nguyên liệu nhiều, phụ thuộc Mỹ/ Trung Quốc hoặc rủi ro xuất xứ. |

Triển vọng dài hạn tích cực, nhưng cơ hội sẽ thuộc về thị trường phân hóa

Quan điểm trung – dài hạn vẫn tích cực nhờ nền tảng tăng trưởng kinh tế, lợi nhuận doanh nghiệp phục hồi và kỳ vọng nâng hạng thị trường. Tuy nhiên, thị trường đang phân hóa rõ nét, khiến dòng tiền có xu hướng tập trung vào các nhóm ngành có triển vọng hưởng lợi cụ thể như ngân hàng, chứng khoán, khu công nghiệp – logistics, đầu tư công – vật liệu và bất động sản có dòng tiền thực. Có thể xem tháng 4 là nhịp phục hồi do tái định giá, đầu tháng 5 là giai đoạn kiểm định dòng tiền, trong khi câu chuyện trung – dài hạn sẽ xoay quanh nâng hạng thị trường và tăng trưởng lợi nhuận doanh nghiệp.

TUYÊN BỐ TRÁCH NHIỆM

Các thông tin, tuyên bố, dự đoán trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, là dựa trên các nguồn thông tin tin cậy, tuy nhiên TPS không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các nguồn thông tin này. Các nhận định trong bản báo cáo này được đưa ra dựa trên cơ sở phân tích chi tiết và cẩn thận, theo đánh giá chủ quan của chúng tôi, là hợp lý trong thời điểm đưa ra báo cáo.

Các nhận định trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không báo trước. Báo cáo này không nên được diễn giải như một đề nghị mua hay bán bất cứ một cổ phiếu nào. Báo cáo này không phải là báo cáo phục vụ cho nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán theo quy định pháp luật. TPS và các công ty con; cũng như giám đốc, nhân viên của TPS và các công ty con có thể có lợi ích trong các công ty được đề cập tới trong báo cáo này.

TPS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục cung cấp dịch vụ cho các công ty được đề cập tới trong báo cáo này. TPS sẽ không chịu trách nhiệm đối với tất cả hay bất kỳ thiệt hại nào hay sự kiện bị coi là thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay bất kỳ thông tin hoặc ý kiến nào của báo cáo này. TPS nghiêm cấm việc sử dụng, và mọi sự in ấn, sao chép hay xuất bản toàn bộ hay từng phần bản Báo cáo này vì bất kỳ mục đích gì mà không có sự chấp thuận của TPS

LIÊN HỆ

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH - CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TIỀN PHONG (TPS)